

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2021/HS- ST

Ngày: 12 / 01 / 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hương

-Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Lược; Ông Nguyễn Quốc Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Diệu- Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2020/TLST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70 /2020/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH T sinh ngày 27 /01/1999 tại: xã T, huyện T, tỉnh T . Nơi cư trú : Thôn Đ, xã T, huyện T , tỉnh T .Nghề nghiệp : Làm ruộng ; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Mường ; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt nam; Con ông : Nguyễn Đình H sinh năm 1957 ; con bà : Cao Thị H sinh năm 1966. Chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự ngày 08/ 7/2020 bị công an huyện T, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị tạm giữ tạm giam từ ngày 04/9/2020 (có mặt)

Người bị hại: Anh Vũ Thanh S sinh năm 1984

Trú tại: Khu phố Đ , phường Đ, thị xã B , tỉnh T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/9/2020, Công an phường Đ , thị xã B tiếp nhận tin báo của anh Vũ Thanh S , sinh năm 1984, trú tại: khu phố Đông T, phường Đông S, thị xã B về việc bị mất trộm 01 chiếc xe mô tô Wave Anphal màu đỏ, BKS 36L7-5177 tại khu vực ruộng mía của gia đình. Công an phường Đ đã tiến

hành rà soát và truy tìm. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực ngã tư 5 tầng thuộc khu phố 8, phường Đ , thị xã B , Tổ công tác Công an phường Đ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đình T đang điều khiển chiếc xe mô tô của anh S . Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải Tuấn đang mặc có 01 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước khoảng (2x1)cm, bên trong có chứa chất bột, dạng cục vụn màu trắng ngà. Tại đây, T khai nhận: chiếc xe mô tô là do T vừa trộm cắp được ở khu vực bãi mía phường Đ còn gói giấy nhỏ màu trắng là ma túy T được một người bạn tên là C cho để sử dụng. Tổ công tác mời người làm chứng và đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Đ lập biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

*** Tang vật, tài sản thu giữ gồm:**

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave Anphal, màu đỏ, không gương, vành nan, không gắn BKS, có số khung: 090X6Y094914; số máy: HC09E6094292 đã qua sử dụng;

- 01 gói giấy nhỏ màu trắng kích thước khoảng (2x1)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn, màu trắng ngà.

Ngày 09/9/2020, Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã B kết luận: 01(một) xe mô tô BKS: 36L7-5177, loại xe Honda Wave Anphal dung tích 97Xm³, màu sơn: Đỏ đen, số khung: 090X6Y094914; số máy: HC09E6094292, năm sản xuất: 2006, ngày đăng ký mới 19/4/2006 có giá trị mua mới là: 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng), có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.700.000 (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 2511/PC09 ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,330g (Không phải ba ba không gam) loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình T khai nhận:

Do có hẹn với C (là bạn nghiện chất ma túy) từ trước nên khoảng 08 giờ ngày 04/9/2020, T bắt xe khách từ T xuống ngã tư thuộc phường N, thị xã B để gặp C. Đến nơi, C chở T bằng xe mô tô tay ga màu đen (không rõ BKS) của C đến khu vực bãi đất trống thuộc xóm T , phường Đ , thị xã B để sử dụng ma túy. C lấy từ trong túi quần ra một gói ma túy và chia cho T một phần. Cầm ma túy C đưa, T lấy ra một phần sử dụng, phần còn lại T gói trong mẩu giấy nhỏ kích thước khoảng (2x1)cm và cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc mục đích sử dụng dần rồi lên xe mô tô do C điều khiển để đi về. Khi đi đến khu vực vườn mía của gia đình anh S , cả hai nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave

Anphal màu đỏ, BKS 36L7-5177 đang dừng ở ven đường không có người trông coi liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đó. C bảo T xuống xe còn C đi cách xa một đoạn khoảng 20m thì dừng lại để cảnh giới. T tiến lại gần xe mô tô, thấy chìa khóa xe đang treo dưới dây tay ga, gần với ổ khóa liền lấy chìa khóa tra vào ổ khóa điện, nổ máy rồi nhanh chóng điều khiển xe rời khỏi khu vực bãi mía. C điều khiển xe của mình chạy theo sau. Đi được một đoạn, T dừng lại chờ C nhưng không thấy C đâu, sợ bị phát hiện, T bẻ gãy đuôi xe và biển số xe vứt vào lề đường rồi tiếp tục điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực ngã tư năm tầng thuộc khu phố 8, phường Đ, thị xã B thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng chiếc xe mô tô trộm cắp được. Tổ công tác kiểm tra trong túi quần bên phải phía trước Tuấn đang mặc phát hiện thu giữ 01 gói ma túy kích thước khoảng (2x1)cm như đã nêu trên.

Người bạn nghiện tên C theo lời khai của T, do T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đang tiếp tục điều tra và sẽ xử lý sau nếu có căn cứ.

*** Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:**

- 01(một) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa 0,311g (*không phải ba một một gam*) chất bột màu trắng dạng cục vụn là tang vật còn lại sau giám định được chuyển nhập kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã B chờ xử lý theo quy định pháp luật;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anphal, màu đỏ, BKS: 36L7-5177 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Thanh S. Ngày 08/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã trả lại cho anh S. Anh S nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng trạng số: 02 /CT-VKS-BS ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 24 đến 28 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và từ 9 đến 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 33 đến 40 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã B , tỉnh T , điều tra viên; VKSND thị xã B , tỉnh T , kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 04/9/2020 tại khu vực bãi mía thuộc xóm T, phường Đ , thị xã B bị cáo Nguyễn Đình T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Wave Anpha màu đỏ có BKS 36L7-5177 của anh Vũ Thanh S trị giá chiếc xe là 5.700.000đ (*năm triệu, bảy trăm ngàn đồng*) khi đi đến ngã tư X thuộc khu phố 8, phường Đ, thị xã B thì bị bắt giữ. Khi kiểm tra tổ công tác còn thu giữ trong túi quần trước bên phải bị cáo cất giữ trái phép 01 gói ma túy qua giám định có trọng lượng 0.330g (*không phải ba ba không gam*) loại hê rô in nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS và tội : “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xét xử bị cáo bằng mức án nghiêm minh nhằm răn đe giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thật thà thành khẩn nên khi lượng hình bị cáo được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy đã có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm Dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ có BKS 36L7-5177 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Thanh S đã được cơ quan

điều tra trả lại cho anh Sơn. Anh S đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,311 g (không phẩy ba một một gam) chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà (mẫu vật còn lại sau giám định) là tang vật của vụ án, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tiêu hủy tang vật này.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I-Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội: “ Trộm cắp tài sản”

- **Áp dụng** : Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 ; điểm a khoản 1 điều 55 và điều 38 BLHS.

-**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Đình T **18** (mười tám) tháng tù về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và **09** (chín) tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là: **27** (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/9/2020).

II. Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

*Tịch thu tiêu hủy các tang vật sau đây:

- 0,311 g (không phẩy ba một một gam) chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà (mẫu vật còn lại sau giám định) được niêm phong , dán kín ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ , Nguyễn Trung H và các hình dấu của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Thanh h .

(Tang vật được mô tả và bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12 /2020 của chi cục thi hành án Dân sự B).

III.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và mục 1 phần I danh mục án phí ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Vũ Thanh S được quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- NTGTT
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Hương